

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST  
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

**Bà Nguyễn Thị Thắm;**

**Bà Nguyễn Kim Lý.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Thieu Hoàng T, sinh năm 1985 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp ĐT, xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Ấp ĐT, xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thieu Văn B, sinh năm 1965 và bà Thị V, sinh năm 1964; bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2001; có vợ là bà Trương Thị T1, sinh năm 1985 và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; Ngày 09/11/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Thiều Hoàng T đến Trường trung cấp nghề dân tộc nội trú huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang để thi sát hạch lái xe hạng A1 nhưng không đậu. T đi ra cổng trường thì có 01 người đàn ông không rõ lai lịch gạ hỏi T muốn làm giấy phép lái xe hạng A1 thì cung cấp chứng minh nhân dân, 01 hình ảnh thẻ 3x4 và 1.500.000 đồng, 01 tháng sau sẽ có giấy phép lái xe. T đồng ý đưa 01 hình thẻ và chứng minh nhân dân của mình cho người đàn ông. Người này chụp hình chứng minh nhân dân của T rồi trả lại và hẹn 01 tháng sau sẽ có người đến nhà của T giao giấy phép lái xe. Khoảng 01 tháng sau, 01 người đàn ông không rõ lai lịch đến nhà của T tại ấp ĐT, xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang và giao cho T 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 790190047379 mang tên Thiều Hoàng T thì T trả cho người này 1.500.000 đồng. Sau đó, T cất giữ trong người để sử dụng tham gia giao thông.

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 14/6/2023, Thiều Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 68B1- 277.60 chạy đến đoạn đường Quốc lộ 13 thuộc phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu T dừng xe tiến hành kiểm tra nồng độ cồn. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra lập biên bản vi phạm hành chính số 005441 đối với Thiều Hoàng T về các hành vi vi phạm: Điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn 1,064 mg/1 lít khí thở là vượt quá quy định, người điều khiển xe không mang theo giấy đăng ký xe. Tổ tuần tra tiến hành tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 68B1-277.60; 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019.

Ngày 19/6/2023, Thiều Hoàng T đến Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bình Dương để xử lý vi phạm. Qua làm việc, T khai nhận giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T là do T đặt người khác làm giả.

Theo Kết luận giám định số 275/KL-KTHS (TL) ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 Giấy phép lái xe (PET) mang tên Thiều Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019 là giả.

Ngày 05/7/2023, Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bình Dương chuyển giao hồ sơ kèm theo 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố bị cáo Thiều Hoàng T về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Tại phần tranh luận:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Thiệu Hoàng T về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Thiệu Hoàng T từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiệu Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019 kèm theo hồ sơ vụ án.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Thiệu Hoàng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 14/06/2023, tại đoạn đường Quốc lộ 13 thuộc phường TĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Thiệu Hoàng T có hành vi sử dụng 01 Giấy phép lái xe hạng A1 giả mà T đặt của người không rõ lai lịch trước đó, để xuất trình cho lực lượng Cảnh sát giao thông khi tham gia giao thông thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Hành vi cung cấp thông tin cá nhân của bị cáo cho đối tượng làm giả để làm ra Giấy phép lái xe (PET) số 790190047379, hạng A1, họ tên Thiều Hoàng T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Hoa; bị cáo có Đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có thu nhập thấp. Do đó, không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung và miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019. Đây là vật chứng thể hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần tiếp

tục lưu giữ 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019 kèm theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Thiều Hoàng T phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thiều Hoàng T 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Thiều Hoàng T cho Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 132/2024/LCCT-TA ngày 06/02/2024 đối với bị cáo Thiều Hoàng T kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 Giấy phép lái xe mang tên Thiều Hoàng T, hạng A1 số 790190047379 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 09/01/2019 kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thiều Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND xã LT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**Nguyễn Kiều Oanh**